

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
TỈNH L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HSST
Ngày: 07-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G – TỈNH L**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Danh.

Ông Đặng Văn Vững.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G: Ông Huỳnh Minh Ân – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện G, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2022/TLST - HS ngày 17 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Phước L1**, sinh năm: 1991.

Tên gọi khác: Cá Biển.

Nơi ĐKTT và chỗ ở: Ấp 1, xã Long Hậu, huyện G, tỉnh L; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Hồng Phúc và bà Bùi Ngọc Hoa; Bản thân có vợ tên Trần Thị Thu Quyên, có 01 con sinh năm 2015; Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2020/HSST ngày 25/02/2020, của TAND huyện Nhà Bè, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đến ngày 31/01/2021 chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự: ngày 11/11/2021, bị công an xã H xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong và ngày 31/12/2021, bị UBND xã Hra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn 03 tháng bằng hình thức cai nghiện tự nguyện tại gia đình; Nhân thân: ngày 12/10/2019, bị Công an xã Long Hậu, huyện G, tỉnh L xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về

hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/01/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Võ Thị Tâm, sinh năm: 1991 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp 2/5, xã Long Hậu, huyện G, tỉnh L.

- **Người làm chứng:** Trần Minh Tuấn, sinh năm: 1975 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp 2/5, xã Long Hậu, huyện G, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 01/01/2022, Đinh Phước L1 đến ngồi chơi tại tiệm tóc Hoa Tina trên đường 826C thuộc Ấp 2/5, xã Long Hậu, huyện G. Tại đây, L1 phát hiện trước tiệm bán trái cây gần bên có 01 xe mô tô hiệu Suzuki Axelo, màu xanh-trắng, biển số 62M1-247.00 của chị Võ Thị Tâm đang đậu trên lề đường tỉnh lộ 826C, trên xe có gắn sẵn chìa khóa, không người trông coi nên L1 nảy sinh ý định lấy cắp. L1 đi bộ lại gần xe trên quan sát xung quanh không thấy ai nên lén lút dắt xe ra đường nổ máy tẩu thoát về hướng Ấp 1, xã Long Hậu, huyện G. Lúc này, chị Tâm và mọi người xung quanh phát hiện, truy hô và đuổi theo nhưng không kịp nên trình báo công an. Khi L1 điều khiển xe mô tô đến khu dân cư Thành Hiếu, thuộc Ấp 2/5, xã Long Hậu, huyện G thì xe hết xăng nên L1 đậu xe trên đường N1, rồi tìm chỗ mua xăng. Sau khi nhận được tin báo của chị Tâm, Công an xã Htỏ chức truy tìm và phát hiện L1 cùng tang vật là xe mô tô và số tiền Việt Nam 9.000 đồng trong cốp xe. Sau đó Công an mời L1 về làm việc thì L1 đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 01/KLĐG ngày 05/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện G, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Axelo, màu xanh-trắng, biển số 62M1-247.00, số máy: F4CB121327; Số khung 4510E0121327, đăng ký lần đầu ngày 02/10/2014, xe đã qua sử dụng, (xe còn hoạt động bình thường, tài sản đã thu hồi được). Hội đồng thống nhất xác định giá trị tài sản trên là 5.660.000đ (Năm triệu sáu trăm sáu mươi ngàn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 35/CT-VKSCG ngày 17/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Đình Phước L1 từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về dân sự: bị hại chị Võ Thị Tâm đã nhận lại xe mô tô và số tiền 9.000 đồng bị mất trộm và không yêu cầu. Nên đề nghị không xem xét

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng là xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 22 giờ 40 phút ngày 01/01/2022, L1 dụng sự sơ hở của chị Võ Thị Tâm trong việc quản lý tài sản, bị cáo L1 có hành vi lén lút lấy trộm xe mô tô hiệu Suzuki Axelo, biển số 62M1-247.00 đang đậu trước tiệm bán trái cây của chị Tâm, bên trong cốp xe có số tiền Việt Nam là 9.000 đồng. Theo Kết luận định giá tài sản số: 01/KLĐG ngày 05/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện G, kết luận: 01 (một) xe mô tô bị cáo chiếm đoạt trị giá là 5.660.000đ (Năm triệu sáu trăm sáu mươi ngàn đồng). Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt trên 2.000.000 đồng và dưới 50.000.000 đồng. Nên hành vi của bị cáo cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây mất an ninh trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm

pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý thỏa đáng mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: ngày 25/02/2020 bị TAND huyện Nhà Bè, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đến ngày 31/01/2021 chấp hành xong hình phạt tù chưa được xóa án tích, ngày 01/01/2022 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới do cố ý, nên lần phạm tội này là tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị hại đã nhận lại tài sản và có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể:

[6.1] Có 02 tiền sự: ngày 11/11/2021, bị công an xã H xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong và ngày 31/12/2021, bị UBND xã Hra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn 03 tháng bằng hình thức cai nghiện tự nguyện tại gia đình;

[6.2] Nhân thân: ngày 12/10/2019, bị Công an xã Long Hậu, huyện G, tỉnh L xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Do đó xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[7] Xét thấy hiện bị cáo đang bị tạm giam, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[8] Về tang vật thu giữ: 01 xe mô tô hiệu Suzuki Axelo, biển số 62M1-247.00 và số tiền 9.000 đồng là tài sản hợp pháp của chị Võ Thị Tâm, nên cơ quan CSĐT đã hoàn trả cho chị Tâm, là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa, chị Võ Thị Tâm vắng mặt, nhưng theo hồ sơ thể hiện chị Tâm không có yêu cầu (*bút lục số 89*), nên không xem xét.

[11] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đinh Phước L1 phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đinh Phước L1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 07/01/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (07/4/2022) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND huyện G;
- CA huyện G;
- THADS huyện G;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TỈNH L

G, ngày 07 tháng 4 năm 2022

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 07 tháng 4 năm 2022.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh L.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Danh.

Ông Đặng Văn Vững.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2022/TLHS-ST, ngày 17/3/2022 đối với bị cáo: Đinh Phước L1.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Bị cáo Đinh Phước L1 phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Đinh Phước L1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 07/01/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (07/4/2022) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Về án phí: bị cáo L1 phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 40 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

NGUYỄN CÔNG DANH – ĐẶNG VĂN VŨNG

NGUYỄN ĐỨC BẢO